TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42 /2019/QĐST- HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 27 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 116/2019/TLST-HNGĐ; Ngày 09 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1981
- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 19 tháng 9 năm 2019, chị Nguyễn Thị Lan và anh Nguyễn Văn Phú trình bày:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn P kết hôn với nhau vào năm 2008 tại UBND thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum. Quá trình chung sống không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm, hay cải nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Cuộc sống gia đình không hạnh phúc, nên cả hai cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Có hai con chung; Con Nguyễn Văn P, sinh ngày 22/9/2009 và con Nguyễn Thanh V, sinh ngày 18/11/2013, Chị L và anh P thỏa thuận. Chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc hai con Nguyễn Văn P và Nguyễn Thanh V cho đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành và tự lập được. Anh Nguyễn Văn P đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi tháng là 8.000.000 đ (Tám triệu đồng). Thời gian anh Nguyễn Văn P cấp dưỡng nuôi con từ tháng 9 năm 2019.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung. Không ai được ngăn cản hoặc cấm đoán quyền này.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí Tòa án: Áp dụng Điều 144; 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị L nhận chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) chị L đã nộp tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số: AA/2016/0000424 ngày 09/9/2019 tại chi Cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum thành tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận
- *VKSND huyện Ngọc Hồi*
- *TAND tỉnh Kon Tum.*
- *TA cấp cao Đà Nẵng*
- *UBND TT PLei Kần, huyện Ngọc Hồi*
- *THA dân sự huyện Ngọc Hồi*
- *các đương sự*
- *Lưu hồ sơ*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hành